ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG TRÚC LÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – tự do – Hạnh phúc

Trúc Lâm, ngày tháng 11 năm 2026

BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ĐẠT CHUẨN CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu	Mức độ đạt chuẩn	Tài liệu chứng minh	CÔNG CHỨC PHỤ TRÁCH
Tiêu chí 1	**Ban hành văn bản quy phạm pháp luật**	**Đạt 03/03 chỉ tiêu**		
Chỉ tiêu 1	***Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật***	***Đạt 01/01 nội dung***	Bản Tự đánh giá mức độ đạt chuẩn tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	

	Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật *Tỷ lệ % = (Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, không bị cơ quan có thẩm quyền xử lý hoặc kiến nghị xử lý do trái với quy định phá pluật/Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định*	100%	- Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 11 về kết quả xây dựng phường đạt chuẩn TCPL. -Nghị quyết 25/NQ-HĐND ngày 25/12/2025 về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, QP-AN năm 2026 phường Trúc Lâm. - Nghị Quyết 4-NQ/ĐU ngày 26/12/2025 của BCH Đảng bộ về phương hướng nhiệm vụ năm 2026. Trong năm 2026, HĐND và UBND phường Trúc Lâm không phát sinh Nghị quyết, Quyết định thuộc trường hợp phải ban hành dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật.	

[1]Đốivớitàiliệuchứng minhlàbáocáokếtquảthựchiệnnhiệmvụthìcầnthểhiệncụthểmứcđộhoànthànhnhiệmvụ.

	của Ủy ban nhân dân cấp xã phát sinh trong năm đánh giá phải ban hành) x 100			

Chỉ tiêu 2	***Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật***	***Đạt 01/01 nội dung***	Bản Tự đánh giá mức độ đạt chuẩn tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	
	Tỷ lệ dự thảo Nghị quyết củaHội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quyp hạm pháp luật *Tỷ lệ%=(Tổng số dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định/Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã phát sinh trong năm đánh giá phải ban hành)x 100*	100%	- Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 01/02/2026 theo dõi việc thi hành văn bản QPPL năm 2026 trên địa bàn phường Trúc Lâm. - Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 18/6/2026 thực hiện đề án tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL trên địa bàn phường. - Kế hoạch 182/KH-UBND ngày 28/5/2026 triển khai tổng rà soát VBQPPL trên dịa bàn phường Trúc Lâm. Trong năm đánh giá, HĐND và UBND phường Trúc Lâm không phát sinh dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc trường hợp phải thực hiện truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng**.** Do đó, không phát sinh hồ sơ truyền thông, lấy ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi của chỉ tiêu này.	

Chỉ tiêu 3	***Thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật***	***Đạt 01/01nội dung***	- Bản Tự đánh giá mức độ đạt chuẩn tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật - Công văn số 2079/UBND-VP ngày 09/7/2026 về việc triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL theo chỉ đạo của cấp trên. - Công văn số 3486/UBND-VP ngày 13/10/2026 về việc rà soát hệ thống văn bản QPPL. - Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 thành lập tổ tổng rà soát VBQPPL trên địa bàn phường Trúc Lâm. Báo cáo số 347/BC-UBND ngày 01/7/2026 tình hình triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL của phường Trúc Lâm. - Báo cáo số 495/BC-UBND ngày 22/9/2026 kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL phường Trúc Lâm. - BC số 372/BC-UBND ngày 09/7/2026 về việc Triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống VBQPPL trên hệ thống phần mềm kiểm tra , rà soát VBQPPL. - Báo cáo số 570/BC-UBND ngày 25/10/2026 kết quả Tổng rà soát hệ thống	

			văn bản QPPL phường Trúc Lâm năm 2026. Trong năm đánh giá Không phát sinh văn bản quy phạm pháp luật thuộc đối tượng phải tự kiểm tra. Đồng thời, không có văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND phường bị cơ quan có thẩm quyền ết luận trái pháp luật hoặc yêu cầu xử lý.	

	Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được thực hiện tự kiểm tra theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật *Tỷ lệ % = (Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được thực hiện tự kiểm tra theo quy định/Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyếtđịnh của Ủy ban nhân dân cấp xã phải thực hiện tự kiểm tra theo quy định trong năm đánh giá)x100*	100%	- Trong năm đánh giá Không phát sinh văn bản quy phạm pháp luật thuộc đối tượng phải tự kiểm tra. Đồng thời, không có văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND phường bị cơ quan có thẩm quyền kết luận trái pháp luật hoặc yêu cầu xử lý. - Báo cáo số 1214/BC-UBND ngày 15/05/2026 về việc cử công chức làm đầu mối phối hợp trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ Tổng rà soát văn bản QPPL. -	-

Tiêu chí 2	**Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật**	**Đạt 07/07 chỉ tiêu**	Bản Tự đánh giá mức độ đạt chuẩn tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	
Chỉ tiêu 1	***Thực hiện lập, cập nhật, đăng tải (hoặcniêmyết) Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin***	***Đạt 02/02 nội dung***		
	1. Thực hiện lập, cập nhật Danh mục thông tin phải được công khai, Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện	Có Danh mục thông tin theo quy định của pháp luật và cập nhật thường xuyên	- Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 12/10/2026 về Công bố danh mục thông tin phải được công khai theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin thuộc trách nhiệm công bố của UBND phường Trúc Lâm; - Danh sách các Danh mục thông tin đã được Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân phường ban hành, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử phường tại địa chỉ: https://truclam.thanhhoa.gov.vn/niem-yet-cong-khai/quyet-dinh-cong-bo-danh-muc-thong-tin-phai-duoc-cong-khai-theo-quy-dinh-cua-luat-tiep-can-thong-tin-thuoc-trach-nhiem-cong-bo-cua-ubnd-phuong-truc-lam-807140 và niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân phường. - Quyết định Số 909/QĐ-UBND ngày	
	2. Đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin	Đăng tải Danh mục thông tin (cấp xã có Cổng/Trang Thông tin điện tử) hoặcniêmyết Danh mục thông tin tại		

		trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã (cấp xã chưa có Cổng/Trang Thông tin điện tử) hoặchìnhthức phù hợp khác.	12/10/2026 về Ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Ủy ban nhân dân phường Trúc Lâm; - Quyết định số 914/QĐ-UBND ngày 12/10/2026 về cử đầu mối cung cấp thông tin. - Kế hoạch số 244 /KH-UBND ngày 07/07/2026 về triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn phường Trúc Lâm. - Kế hoạch số 215 /KH-UBND ngày 19/6/2026 về Triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" trên địa bàn phường Trúc Lâm, giai đoạn 2026 – 2030. - Kế hoạch số 244 /KH-UBND ngày 07/7/2026 về Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn phường Trúc Lâm. - Báo cáo số 583/BC-UBND ngày 28/10/2026 về Kết quả thực hiện Tiếp cận thông tin.	

Chỉ tiêu 2	**Thực hiện công khai văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành theo quy định của pháp luật**	**Đạt 01/01 nội dung**	Bản Tự đánh giá mức độ đạt chuẩn tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	

	về tiếp cận thông tin			
	Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành được công khai theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin *Tỷ lệ % = (Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành được công khai theo quy định/Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân được thông qua và Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã phải thực hiện công khai theo quy định trong năm đánh giá) x 100*	100%	- Báo cáo số 387/BC-UBND ngày 21/7/2026 về Kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin. Trong năm 2026, HĐND và UBND phường Trúc Lâm không phát sinh văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành v thuộc trường hợp phải công khai theo cl tiêu này.	
Chỉ tiêu 3	***Thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin***	***Đạt01/01nội dung***	Bản Tự đánh giá mức độ đạt chuẩn tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	

	Tỷ lệ thông tin được cung cấp theo yêu cầu kịp thời, chính xác, đầy đủ, đúng hình thức theo quy định pháp luật *Tỷ lệ%=(Tổng số thông tin đã cung cấp đúng thời hạn, chính xác, đầy đủ, đúng hình thức theo quy định pháp luật/ Tổng số thông tin có yêu cầu đủ điều kiện cung cấp trong năm đánh giá)x100*	100%	- Báo cáo số 387/BC-UBND ngày 21/7/2026 về Kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin. - Báo cáo số 583/BC-UBND ngày 28/10/2026 về Kết quả thực hiện Tiếp cận thông tin. - Trong năm đánh giá không phát sinh yê cầu cung cấp thông tin thuộc trường hợp phả xử lý theo cơ chế cung cấp thông tin theo yê cầu.	

	(Trong năm đánh giá không có yêu cầu cung cấp thông tin được xác định là đạt chỉ tiêu này)			
Chỉ tiêu 4	***Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật***	***Đạt 02/02 nội dung***	Bản Tự đánh giá mức độ đạt chuẩn tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	
	1.Ban hành kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật	Kế hoạch được ban hành đáp ứng yêu cầuvề nội dungvà thời hạn theo kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc trong 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch trong trường hợp Ủy ban nhân dân	Kế hoạch số 435/KH-UBND ngày 03/11/2025 về Tiển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 – 2030. - Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 13/3/2026 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn phường năm 2026. - Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 19/6/2026 về riển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn phường Trúc Lâm, giai đoạn 2026 – 2030. - Kế hoạch 191/KH-UBND ngày 08/6/2026 về Triển khai thi hành Luật, phòng chống ma túy trên địa bàn phường Trúc Lâm. - Kế hoạch 47KH-UBND ngày	

		tỉnh không có yêu cầu về thời hạn.	16/02/2026 vê Tổ chức tuyên truyền phổ biến các Luật, NQ mới được QH khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 10. - Kê hoạch 199/KH-UBND ngày 10/6/2026 Triển khai một số nhiệm vụ về truyền thông, phổ biến các Luật,NQ được QH XVI thông qua tại kỳ họp thứ nhất. - Kế hoạch 181/KH-UBND ngày 08/6/2026 triển khai công tác phòng chống ma túy trên địa bàn phường Trúc Lâm. - Kê hoạch 174/KH-UBND ngày 21/7/2026 thực hiện mô hình công dân số -Kế hoạch 253/KH-UBND ngày 10/7/2026 về triển khai thi hành Luật Hộ tịch. - Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 16/3/2026 triển khai thực hiện xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật . - Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 18/6//2026 thực hiện đề án tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản QPPL. - Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 13/3/2026 thực hiện chương trình	
	2. Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm *Tỷ lệ % = (Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đã triển khai và hoàn thành trên thực tế/Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đề ra trong Kế hoạch) x 100*	100%		

			hành động quốc gia Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026-2030. - Kế hoạch số 400/KH-UBND ngày 02/10/2026 về triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2026. - Kế hoạch số 360/KH-UBND ngày 09/9/2026 triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật Việt nam 2026. - Kế hoạch 107/KH-UBND ngày 01/4/2026 triển khai thi hành luật chuyển đổi số trên địa bàn phường Trúc Lâm. - KH số 56/KH-UBND ngày 05/3/2026 về Chuyển đổi số trên địa bàn phường Trúc Lâm. Hội nghị tuyên truyền pháp luật về triển khai các Luật, NQ được QH khóa XV thông qua. Giấy mời số 147/GM-UBND ngày 15/5/2026 về việc phối hợp tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến các quy định về xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. - Danh sách tham dự hội nghị, - Báo cáo số 571/BC-UBND ngày 26/10/2026 về kết quả thực hiện hoạt động tuyên truyền PBGDPL,	

			chuẩn Tiếp cận PL năm 2026; Hoàn thành 100% nhiệm vụ	

	(Các nhiệm vụ, hoạt động đã đề ra trong kế hoạch nhưng không triển khai và không hoàn thành được vì lý do khách quan thì không được tính để xác định tỷ lệ này)			
Chỉ tiêu 5	***Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật***	***Đạt 01/01 nội dung***	Bản Tự đánh giá mức độ đạt chuẩn tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	
	Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện ít nhất 02 (hai) hoạt động về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật sau đây: - Tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến; - Ứng dụng công nghệ số trong tập huấn phổ biến kiến thức pháp luật và kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ nhân lực làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; - Phổ biến, giáo dục pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử/Trang Thông tin điện	≥02 hoạt động	- Ban hành Kế hoạch số 435/KH-UBND ngày 03/11/2025 về triển khai thực hiện Đề án "Chuyển đổi số trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030" trên địa bàn phường Trúc Lâm. - Triển khai tích hợp các mã QR code tài liệu tập huấn tại các hội nghị, tra cứu thủ tục hành chính tại bộ phận Một cửa và tại các nhà văn hóa TDP, giúp người dân dễ dàng tiếp cận pháp luật mọi lúc, mọi nơi; - Xây dựng mô hình "Trang chính sách pháp luật" tại chuyên trang Phổ biến, giáo dục pháp luật trên cổng thông tin điện tử của phường địa chỉ:https://truclam.thanhhoa.gov.vn/chinh-sach-phap-luat - Khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ đơn giản hóa TTHC;	

	tử của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã và có sự kết nối với Cổng Pháp luật Quốc gia (đối với cấp xã đã có Cổng/Trang Thông tin điện tử); - Sử dụng mạng xã hội hoặc các nền tảng cộng đồng trực tuyến khác để thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật(ít nhất một trong các hình thức sau: Zalo OA, Facebook Fanpage, Youtube...);		- Tích hợp và kết nối trang thông tin phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh Thanh Hoá tại đường Link: https://pbgdpl.thanhhoa.gov.vn/ - Đăng tải các tin bài trên cổng thông tin điện tử xã. Nhóm zalo các thôn; Trang zalo OA; trang Page facebok của phường tại địa chỉ: https://www.facebook.com/share/1Hw3UF4h3n/ trang page facebook của Công an phường; https://www.facebook.com/share/1H7mh5aDgf/; các trang zalo và page facebook của UB MTTQ phường, các đoàn thể chính trị xã hội.	
	- Xây dựng, số hoá các tài liệu, sản phẩm truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật như video clip hoặc podcast hoặc audio…; - Xây dựng chatbox giải đáp pháp luật; - Phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tin nhắn điện thoại; - Hoạt động về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số khác bảo đảm phù hợp với thực tiễn.		- 100% văn bản được trao đổi và ký số trên môi trường điện tử; 100% TTHC được tiếp nhận và giải quyết qua Cổng dịch vụ công quốc gia, phần mềm "Một cửa điện tử"; Ứng dụng phòng họp trực tuyến.	

Chỉ tiêu 6	***Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật***	***Đạt 03/03 nội dung***	Bản Tự đánh giá mức độ đạt chuẩn tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	
	1.Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí công chức, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn cấp xã	Bảo đảm theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn hướng dẫn thi hành.	- Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 về việc thành lập Hội đồng phổ biến giáo dục Pháp luật. - Quyết định số 511/QĐ-UBND ngày 04/8/2025 về việc công nhận Tuyên truyền viên pháp luật phường Trúc Lâm. - Quyết định số 915/QĐ-UBND ngày 12/10/2026 về việc công nhận Tuyên truyền viên pháp luật phường Trúc Lâm. - Kế hoạch số 430/KH-UBND ngày 22/10/2026 về Tổ chức Hội nghị tập huấn và bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ Tuyên Truyền viên pháp luật. - Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng; - Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 22/7/2026 về việc phân công Công chức phụ trách công tác PBGDPL và hòa giải cơ sở. - Đã lắp đặt hệ thống đài truyền thanh thông minh thay thế hệ thống loa có dây hoặc FM cũ. Giải pháp này nổi	-

			bật với công nghệchuyển văn bản thành giọng nói (Text-to-Speech)**,** quản lý trên nền tảng Internet/4G **và** điều khiển từ xa qua thiết bị di động. **-** Ứng dụng phần mềm "Quản lý văn bản và hồ sơ công việc" trên hệ thống đăng nhập tập trung tới các thôn; Trang bị máy vi tính, máy in; hệ thống wifi công cộng tại các nhà văn hoá cho 12/12 thôn. - Dự toán kinh phí chi cho công tác phổ biến, giáodục pháp luật được Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt/Quyết định giao dự toán ngân sách: Quyết định số 1168/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND phường Trúc Lâm về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán chi ngân sách. - Báo cáo số 549/BC-UBND ngày 16/10/2026 về kết quả thực hiện hoạt động hoà giải ở cơ sở. - Báo cáo số 571/BC-UBND ngày 26/10/2026 về kết quả thực hiện hoạt động tuyên truyền PBGDPL, chuẩn Tiếp cận PL năm 2026;	
	2. Tỷ lệ nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật trong kế hoạch phổ biến,		- Tổng số 02; - 75/KH-UBND ngày 13/3/2026 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật,	

	giáo dục pháp luật đã ban hành được bố trí kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện *Tỷ lệ%=(Tổng số nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật được bố trí kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện/Tổng số nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật trong Kế hoạch) x 100*	100%	hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn phường năm 2026. -Kế hoạch 47/KH-UBND ngày 16/02/2026 vê Tổ chức tuyên truyền phổ biến các Luật, NQ mới được QH khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 10. - HS thanh toán cho Hội nghị Phổ biến các văn bản luật, NQ mới được QH thông qua(gồm GM, KH dự trù kinh phí, danh sách Hội nghị. - Hồ sơ thanh toán cho công tác Tuyên truyền hưởng ứng ngày pháp luật Việt Nam.	
	3.Tỷ lệ tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật *Tỷ lệ % = (Tổng số tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng/Tổng số tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn cấp xã) x 100*	≥90%	- Tài liệu tập huấn kèm theo. - Danh sách tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục phápluật gồm các Công văn kèm theo: + Công văn số 1251/UBND-VP ngày 18/5/2026 về việc cử cán bộ, công chức tham dự hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng kỹ năng hoà giải. + Công văn số 1276/UBND-VP ngày 19/5/2026 về dự hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xử lý vi phạm hành	

			chính và công tác theo dõi thi hành pháp luật. + Công văn số 2752/UBND-VP ngày 24/8/2026 về việc cử cán bộ tham gia tập huấn kỹ năng truyền thông và giới thiệu một số VBQPPL năm 2026. Tài liệu khác chứng minh kết quả thực hiện các nhiệm vụ.	

Chỉ tiêu 7	***Thông tin, giới thiệu về trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý***	***Đạt 03/03 nội dung***	Bản Tự đánh giá mức độ đạt chuẩn tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	
	Lý hằng năm theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý	Kế hoạch được ban hành riêng hoặc được lồng ghép trong các kế hoạch của Ủy ban nhân dân cấp xã.	- Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 25/3/2026 triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trợ giúp pháp lý trên địa bàn phường Trúc Lâm. Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 28/03/2026 truyền thông về trợ giúp pháp lý năm 2026; - Báo cáo số 547/BC-UBND ngày 16/10/2026 của Ủy ban nhân dân phường về kết quả thực hiện công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn phường Trúc Lâm năm 2026; -Kế hoạch số 401/KH-UBND ngày 04/10/2026 triển khai thực hiện công tác PBGDPL và TGPL thuộc Chương trình MTQG về chăm sóc sức khỏe, dân số giai đoạn 2026-2030.	

			- QĐ số 422/QĐ-UBND ngày 20/6/2026 về việc Phân công công chức phụ trách công tác PBGDPL và Hòa giải cơ sở. - Danh mục thông tin được trợ giúp pháp lý miễn phí được đăng tải trên trang thông tin điện tử của phường tại đ/c: https://truclam.thanhhoa.gov.vn/chinh-sach-phap-luat/phuong-truc-lam-tuyen-truyen-thong-tin-ve-tro-giup-phap-ly-mien-phi-810713	
	2.Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý hằng năm *Tỷ lệ%=(Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đã triển khai và hoàn thành trên thực tế/ tổng số nhiệm vụ, hoạt động đề ra trong kế hoạch)x 100.* (Các nhiệm vụ, hoạt động đã đề ra trong kế hoạch, nhưng không triển khai và không hoàn thành được vì lý do khách quan thì không tính để xác định tỷ lệ này.	100%	- Báo cáo số 547/BC-UBND ngày 16/10/2026 của Ủy ban nhân dân phường về kết quả thực hiện công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn phường Trúc Lâm năm 2026. - Trong năm không phát sinh mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi phải tiếp nhận và tổ chức hòa giải ở cơ sở nên không có hoạt động phối hợp với trung tâm trợ giúp pháp lý theo quy định. - Bài tuyên truyền về trợ giúp pháp lý	

	3.Xây dựng chuyên mục chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý trên CổngThông tin điện tử/Trang Thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Nhân dân cấp xã và được cập nhật đầy đủ, kịp thời (đối với cấp xã đã có TrangThông tin điệntử)	Có chuyên mục chính sách, pháp luật và được cập nhật đầy đủ, kịp thời	- Hồ sơ, tài liệu, văn bản liên quan việc xây dựng chuyên mục chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân phường. - Đường link chuyên mục chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý trên Cổng/Trang Thông tin điện: https://truclam.thanhhoa.gov.vn/chinh-sach-phap-luat/phuong-truc-lam-tuyen-truyen-thong-tin-ve-tro-giup-phap-ly-mien-phi-810713 - Báo cáo số 547/BC-UBND ngày 16/10/2026 của Ủy ban nhân dân xã về kết quả thực hiện công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn phường;	
Tiêu chí 3	**Hoà giải ở cơ sở**	**Đạt 04/04 chỉ tiêu**		
Chỉ tiêu 1	***Thành lập , kiện toàn tổ hòa giải và công nhận tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở***	***Đạt 02/02 nội dung***	Bản Tự đánh giá mức độ đạt chuẩn tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	
	1.Tỷ lệ tổ hoà giải được thànhlập, kiện toàn theo quy định của pháp luật về hòa giải		- Quyết định 215/QĐ-UBND ngày 09/4/2026 kiện toàn Tập huấn viên cơ sở. - Tờ trình số 27/TTr-VP ngày 03/07/2026	

	ở cơ sở *Tỷ lệ%=(Tổng số tổ hoà giải được thành lập, kiện toàn đáp ứng yêu cầu về số lượng, thành phầntheo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở/ Tổng số tổ hoà giải phải thành lập, kiện toàn trên địa bàn cấp xã)x100* (Trong năm đánh giá không phát sinh yêu cầu thành lập, kiện toàn tổ hòa giải được xác định là đạt chỉ têu này)	100%	đề nghị công nhận hòa giải viên, tổ trưởng Tổ Hòa giải ở cơ sở. - Danh sách Tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên cở cơ sở. - Quyết định từ số 547QĐ-UBND đến 555/QĐ-UBND ngày 06/7/2026 đến vềviệc thành lập Tổ hoà giải, công nhận Tổ hoà giải trên địa bàn phường Trúc Lâm; - Báo cáo số 549/UBND-BC ngày 16/10/2026 của Ủy ban nhân dân phường về kết quả hoạt động hòa giải ở cơ sở năm 2026; - Báo cáo số 580/UBND-BC ngày 28/10/2026 của Ủy ban nhân dân phường về kết quả thực hiện Đề án Nâng cao năng lực của hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030;	
	2.Tỷ lệ hoà giải viên được bầu, công nhận, cho thôi theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở *Tỷ lệ%=(Tổng số hoà giải viên được bầu, công nhận,cho thôi theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở/Tổng số hoà giải viên phải thực hiện bầu, công nhận, cho thôi trên địa bàn cấp xã)x100*	100%	- Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 09/4/2026 về công nhận đội ngũ tập huấn viên cơ sở; - Quyết định từ số 547QĐ-UBND đến 555/QĐ-UBND ngày 06/7/2026 đến vềviệc thành lập Tổ hoà giải, công nhận Tổ hoà giải trên địa bàn phường Trúc Lâm; Trong năm đánh giá không phát sinh việc cho thôi hòa giải viên	-

	(Trong năm đánh giá không phát sinh yêu cầu kiện toàn, công nhận, cho thôi hòa giải viên được xác định là đạt chỉ tiêu này)			
Chỉ tiêu 2	***Các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải kịp thời,hiệu quả theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở***	***Đạt 02/02 nội dung***	Bản Tự đánh giá mức độ đạt chuẩn tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	
	1.Tỷ lệ các vụ, việc thuộc phạm vi hoà giải ở cơ sở được tiếp nhận, giải quyết theo quy định của Pháp luật về hoà giải ở cơ sở *Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc đã hòa giải theo quy định/Tổng số vụ, việc hoà giải đã tiếp nhận*	100%	- Sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở. - Biên bản họp thường kỳ của Tổ hòa giải- - Báo cáo số 549/UBND-BC ngày 16/10/2026 của Ủy ban nhân dân phường về kết quả hoạt động hòa giải ở cơ sở năm 2026; - Báo cáo số 580/UBND-BC ngày 28/10/2026 của Ủy ban nhân dân phường về kết quả thực hiện Đề án Nâng cao năng lực của hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030; - Trong năm không phát sinh mâu	

	Trên địa bàn cấp xã)x100 (Trong năm đánh giá không phát sinh vụ, việc hòa giải được xác định là đạt chỉ tiêu này)		thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi phải tiếp nhận và tổ chức hòa giải ở cơ sở	
	2.Tỷ lệ các vụ, việc hoà giải ở cơ sở được hoà giải thành *Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc hòa giải thành/Tổng số vụ, việc đã hòa giải theo quy định) x 100* (Trong năm đánh giá không phát sinh vụ, việc hòa giải được xác định là đạt chỉ tiêu này)	≥85%	Trong năm không phát sinh mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi phải tiếp nhận và tổ chức hòa giải ở cơ sở	

Chỉ tiêu 3	***Có sự phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở***	***Đạt 01/0 1nội dung***	Bản Tự đánh giá mức độ đạt chuẩn tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	

	Tỷ lệ tổ hoà giải thực hiện ít nhất 02 (hai) hoạt động phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở sau đây: - Huy động ít nhất 01(một) trong các đội ngũ sau đây tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở: Luật sư, luật gia, trợ giúp viên pháp lý, Hộit hẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên, người đã hoặc đang công tác trong lĩnh vực pháp luật. - Huy động ít nhất 01(một) trong các đội ngũ nêu trên hỗ trợ pháp lý hoặc tư vấn cho tổ hoà giải để giải quyết vụ, việc thuộc phạm vi hoà giải ở cơ sở.	≥80%	- Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 09/7/2026 về Thực hiện Đề án phát huy vai trò của Hội luật gia các cập trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. - Kế hoạch số 258/KH-UBND ngày 15/7/2026 về tổ chức các hoạt động hoà giải cơ sở có sự tham gia của Luật gia năm 2026;	

	-Huy động ít nhất 01(một) trong các đội ngũ nêu trên tham gia tập huấn, bồi dưỡng cho hoà giải			

	viên. -Các hoạt động phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức khác trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở. *Tỷ lệ%=(Tổng số tổ hoà giải thực hiện ít nhất 02 hoạt động phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hoà giải ở cơ sở/Tổng số tổ hòa giải trên địa bàn cấp xã) x 100*			
Chỉ tiêu 4	***Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vậtc hất, phương tiện để triển khai công tác hòa giải ở cơ sở theo của quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở***	***Đạt 04/04 nội dung***	Bản Tự đánh giá mức độ đạt chuẩn tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	
	1. Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí công chức làm công tác hoà giải ở cơ sở, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn cấp xã	Có văn bản phân công công chức cấp xã thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; cơ sở vật chất, phương tiện bảo đảm triển khai công tác hoà giải ở cơ sở.	- Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 22/7/2026 về việc phân công Công chức phụ trách công tác PBGDPL và hòa giải cơ sở. - Báo cáo số 549/UBND-BC ngày 16/10/2026 của Ủy ban nhân dân phường về kết quả hoạt động hoà giải ở cơ sở năm 2026. - Dự toán kinh phí chi cho công tác phổ biến, giáodục pháp luật được	

			Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt/Quyết định giao dự toán ngân sách: Quyết định số 1168/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND phường Trúc Lâm về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán chi ngân sách. - Hồ sơ thanh toán văn phòng phẩm cho các Tổ hòa giải.	
	2. Tỷ lệ hoà giải viên được cung cấp tài liệu, tập huấn,bồi dưỡng kiến thứcpháp luật,kỹnăng hoà giải ở cơ sở *Tỷ lệ%=(Tổng số hoà giải viên ở cơ sở được cung cấp tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng/Tổng số hoà giải viên trên địa bàn cấp xã)x100*	≥90%	- Hồ sơ, tài liệu, văn bản có nội dung về việc cung cấp tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hoà giải ở cơ sở cho hoà giải viên (Kế hoạch, Công văn, Báo cáo,...). - Danh sách các Tổ hoà giải được cung cấp tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hoà giải ở cơ sở.	-

	3.Tỷ lệ tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí hoạt động đúng mức chi theo quy định *Tỷ lệ % = (Tổng số tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí đúng mức chi theo quy định/Tổng số tổ hòa giải trên địa bàn cấp xã) x 100*	100%	-BC số 549/UBND-BC ngày 16/10/2026 về Kết quả hoạt động hòa giải cơ sở năm 2026. - Danh sách 09 tổ hòa giải đượ hỗ trợ kinh phí. - Dự toán kinh phí chi cho công tác phổ biến, giáodục pháp luật được Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt/Quyết định giao dự toán ngân sách: Quyết định số 1168/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND phường Trúc Lâm về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán chi ngân sách. - Trong năm các tổ hòa giải không phát sinh vụ việc hòa giải nào nên không có kinh phí chi cho các vụ việc hòa giải theo quy định..	
	4.Tỷ lệ vụ, việc đã hoà giải được hỗ trợ thù lao cho hoà giải viên đúng mức chi theo quy định *Tỷ lệ%=(Tổng số vụ, việc đã hoà giải được hỗ trợ thù lao cho hoà giải viên đúng mức chi theo quy định/Tổng số vụ, việc hoà giải đã giải quyết)x100*	100%		